

Số: 132/2023/QĐST-HNGĐ

Hoàn Kiếm, ngày 15 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 360/2023/TLST-HNGĐ ngày 07/11/2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

- Người yêu cầu: Chị **Nguyễn Thanh H.** Sinh năm 1993. Nơi cư trú: Số BK H2, phường C, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

- Người yêu cầu: Anh **Nguyễn Sơn H1.** Sinh năm 1991. Nơi cư trú: Số BT phố H3, phường HB, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thanh H và anh Nguyễn Sơn H1 kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn vào ngày 23/03/2020 tại Ủy ban nhân dân phường HB, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Giấy chứng nhận kết hôn số 12. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[1.1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của anh chị được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

[2]. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Bảo H4. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận chị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu H4, anh H1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 30.000.000 đồng/ tháng (Ba mươi triệu đồng mỗi tháng) kể từ tháng 11/2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[3]. Về tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung: Anh chị trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4]. Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

[5]. Việc ghi nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về con chung, tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung giữa chị Nguyễn Thanh H và anh Nguyễn Sơn H1 là có căn cứ, được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thanh H và anh Nguyễn Sơn H1.

II. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Bảo H4. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận chị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu H4, anh H1 có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 30.000.000 đồng/ tháng (Ba mươi triệu đồng mỗi tháng) kể từ tháng 11/2023 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Sơn H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

III. Về tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung: Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

IV. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Sơn H1 tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0006067 ngày 07 tháng 11 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

V. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND q. Hoàn Kiếm
- UBND p. HB;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

NGUYỄN THU HÀ